

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 01/2020/HS-ST

Ngày: 14-01-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Dũng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Thanh Hương; Ông Đinh Trọng Hà.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Diễm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2019/TLST-HS, ngày 24 tháng 12 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 đối với:

* Bị cáo Hoàng Văn H, sinh ngày: 28/02/1994. Nơi sinh: Tại Lâm Đồng.
Nơi cư trú: Tổ dân phố 3C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Con ông: Hoàng Văn T, sinh năm 1957 và bà Nông Thị N (Đã chết).
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 18/4/2018, bị Công an huyện Đ xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”, bị cáo chưa chấp hành.
Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Có mặt”.

* **Người bị hại:** Anh Lê Nguyễn Duy P, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Tổ dân phố 4B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Có mặt”.

* **Người làm chứng:**

1/ Anh Hoàng Văn H1, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt không lý do”.

2/ Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5C, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt không lý do”.

3/ Anh Nông Văn T1, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt không lý do”.

4/ Anh Trương Công T2, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Tổ dân phố 1B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt không lý do”.

5/ Anh Đỗ Anh Thiện, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt không lý do”.

6/ Anh Nguyễn Minh M, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Tổ dân phố 5A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt không lý do”.

7/ Chị Đỗ Thị Thuý V, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Thôn 1, xã T3, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt không lý do”.

8/ Anh Nguyễn Hồ Hải B, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn M1, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt không lý do”.

9/ Anh Nguyễn Thanh H3, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Thôn 1, xã O, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt không lý do”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sau khi đi uống bia và hát Karaoke xong, đến khoảng 21 giờ ngày 07/8/2019, Lê Nguyễn Duy Phương, Hoàng Văn H1 cùng một số người bạn đến quán nhậu X ở đường 30/4 thuộc TDP 5C, Thị trấn Đ, huyện Đ để tiếp tục uống bia. Khi đến quán thì gặp Nguyễn Mạnh C, Trương Công T, cùng trú tại Thị trấn Đ, huyện Đ cũng đang ngồi uống bia cùng bạn ở bàn trước sân quán X. Do có quen biết với H1 nên T mời H1 vào uống bia. Trong lúc ngồi uống bia, giữa H1 và C xảy ra mâu thuẫn nên H1 đã gọi điện thoại cho Hoàng Văn H (là anh trai của H1) đến để đánh C. Sau đó, được mọi người can ngăn nên H1 với C đã giải hòa với nhau và H1 đã gọi điện thoại nói H không cần đến nữa nhưng H vẫn đi đến quán X. Khi đến quán, H vào bàn của C ngồi và dùng tay tát một cái vào mặt C. Bị đánh, C đi đến bàn của H1 và P nói đã giải hòa rồi mà sao còn có người đến đánh C và nhờ P qua giải quyết. Sau đó, P và H1 qua bàn nơi H ngồi nói chuyện thì xảy ra cãi nhau nên cả hai đi về bàn ngồi. Khi về tới bàn, P nói với H1 “đã giải hòa rồi tại sao lại còn gọi người đến đánh C, hồi nãy mày cầm dũa định đâm anh à”. H nói “em đâu giám đâm anh, nếu đâm thì em tự đâm em” nói xong H1 cầm chiếc dũa định đâm vào đùi mình nên P giật lấy chiếc dũa bẻ vứt đi và nắm cổ áo của H1 nói “mày giằng mặt anh à”. Thấy P nắm cổ áo H1, H đi đến bàn của P và sử dụng tay phải lấy một con dao (loại dao bấm) dài khoảng 20 cm, cán dao bằng nhựa màu đen, phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, một cạnh sắc, mũi nhọn ở bên trong túi áo khoác trước ngực bên trái ra, hướng mũi nhọn xuống dưới, đâm ngang từ phải qua trái trúng vào phía sau vai trái của P gây 01 vết thương thành sau ngực trái 01 cm, thấu phổi dẫn lưu màng phổi. Sau đó, H tiếp tục dùng dao đâm nhưng được mọi người can ngăn nên H đã bỏ đi, còn P được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện II Lâm Đồng.

Ngày 16/9/2019, Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng đã có kết luận số 222/2019/TgT xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Nguyễn Duy P là 05% (Năm

phần trăm). Đến ngày 23/10/2019, Lê Nguyễn Duy Phương có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi của Hoàng Văn H.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSĐT ngày 24 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 12 (*Mười hai*) tháng đến 15 (*Mười lăm*) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 590 BLDS năm 2015. Cần buộc bị cáo Phương bồi thường cho bị hại anh Lê Nguyễn Duy Phương số tiền 20.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo Hoàng Văn H nói lời sau cùng: bị cáo trong thời gian tạm giam nhận thấy hành vi bị cáo thực hiện là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo không có ý kiến gì thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng có trong hồ sơ và được chứng minh bằng: Kết luận số 222/2019/TgT ngày 16/9/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Nguyễn Duy P là 05% (*Năm phần trăm*). Đối chiếu các chứng cứ, tài liệu đã thu thập phản ánh trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa và các quy định của pháp luật đã có đủ cơ sở kết luận. Bị cáo Hoàng Văn H đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 21 giờ ngày 07/8/2019, Hoàng Văn H đến quán nhậu X ở đường 30/4 thuộc TDP 5C, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để giải quyết mâu thuẫn giữa em của H là Hoàng Văn H1 với Nguyễn Mạnh C. Trong quá trình giải quyết, giữa H và Lê Nguyễn Duy P xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau. Sau đó, Hoàng Văn H sử dụng tay phải lấy một con dao (loại dao bấm) đã mang theo từ trước dài khoảng 20 cm, cán dao bằng nhựa màu đen, phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, một cạnh sắc, mũi nhọn để ở trong túi áo khoác trước ngực bên trái ra, hướng mũi nhọn xuống dưới, đâm ngang từ phải qua trái trúng một nhát vào phía sau vai trái của P gây một vết thương thành sau

ngực trái 01cm, thấu phổi dẫn lưu màng phổi. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi ấy đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe của con người được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[4] Về hình phạt: Bản thân bị cáo thừa biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật sẽ bị trừng trị theo pháp luật, nhưng vẫn làm cho thấy bị cáo là người rất coi thường Pháp luật. Ngày 18/4/2018, bị Công an huyện Đ xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”, bị cáo chưa chấp hành. Quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Văn H được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Tuy nhiên, đến ngày 15/12/2019, bị cáo H tiếp tục có hành vi đánh nhau gây thương tích cho người khác. Do đó cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, vừa để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật vừa giữ gìn an ninh trật tự, cải tạo giáo dục bị cáo thành người hữu ích cũng như có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung trong đời sống cộng đồng. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét, chiếu cố cho bị cáo vì trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Trong vụ án, Hoàng Văn H1 là người có mâu thuẫn và gọi điện cho H đến quán X để đánh Nguyễn Mạnh C. Sau đó, H đến nhưng lại mâu thuẫn với Lê Nguyễn Duy P và dùng dao đâm gây thương tích cho anh P. Tuy nhiên, quá trình H và P đánh nhau, H1 chỉ can ngăn và không tham gia đánh nhau nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Hoàng Văn H1 là đúng quy định pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo Hoàng Văn H bồi thường cho anh Lê Nguyễn Duy P số tiền 20.000.000 đồng là phù hợp các Điều 584, 585, 586 và 590 BLDS năm 2015.

[6] Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Hoàng Văn H khai nhận đã sử dụng hung khí là 01 con dao (loại dao bấm) dài khoảng 20 cm, cán dao bằng nhựa màu đen, phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, một cạnh sắc, mũi dao nhọn, đâm anh P gây thương tích. Sau khi sử dụng con dao để đâm anh P, H đã vứt con dao ở góc cột điện gần cầu bê tông giáp ranh giữa Thị trấn Đ và xã Đ1 rồi bỏ trốn xuống Tp.Hồ Chí Minh. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không tìm thấy nên không thu giữ được. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Áp dụng các điều 135 và điều 136 của BLTTHS năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải nộp 200.0000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội: “ Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo 19/12/2019 (Ngày bị cáo bị bắt tạm giam).

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584; 585; 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Hoàng Văn H bồi thường cho anh Lê Nguyễn Duy P số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

[3] Về án phí: Áp dụng các điều 135 và điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của BLTTHS. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Lê Tiến Dũng

